

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN S
TỈNH PHÚ T**

Bản án số: 01/2022/HS-ST

Ngày 29/3/ 2022.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN S TỈNH PHÚ T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Văn Côn**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Phùng Thị Quý** và ông **Bùi Hồng Đào**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Anh Xuân Ngọc** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh Phú T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân S, tỉnh Phú T tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Quốc Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh Phú T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022, đối với Bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Đức Đ**, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 16 tháng 7 năm 1990; tại huyện Văn C, tỉnh Yên B.

Nơi cư trú: Thôn An T, thị trấn Sơn T, huyện Văn C, tỉnh Yên B.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 0/12 Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Đoàn Văn M, sinh năm 1964 và bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1969; Vợ: Hà Thị P, sinh năm 1992 (đã ly hôn); Con: chưa có.

Tiền án: Có 01 tiền án. Tại Bản án số 01/2021/HSST ngày 02/02/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa L, tỉnh Yên B đã xử phạt Đoàn Đức Đ 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/7/2021, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: không.

Nhân thân (*án tích, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, đã xử lý kỷ luật*): Tại Bản án số 03/2012/HSST ngày 22/02/2012 của Tòa án nhân dân huyện Văn C, tỉnh Yên B đã xử phạt Đoàn Tiến Đ (tức Đoàn Đức Đ) 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án và được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú T. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh **Hà Văn M**, sinh năm 1987 (vắng mặt);

Địa chỉ: khu Liên C, xã Thu C, huyện Tân S, tỉnh Phú T.

2. Chị **Hà Thị T**, sinh năm 1972 (vắng mặt);

Địa chỉ: khu Đồng T, xã Thu C, huyện Tân S, tỉnh Phú T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a) Về hành vi phạm tội của Bị cáo:

Do chưa có công ăn việc làm, nên Đoàn Đức Đ đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác, để bán kiếm tiền tiêu sài.

Buổi sáng, ngày 30/11/2021 Đ đi bộ từ nhà ở của mình đến Khu Đồng T, xã Thu C, huyện Tân S, tỉnh Phú T tìm sơ hở của người dân để trộm cắp tài sản. Vào khoảng 8 giờ, Đ thấy nhà chị Hà Thị T, cửa chính mở nhìn không có người ở nhà, nên đi vào nhà tìm tài sản để trộm cắp. Vào trong nhà, Đ thấy tại đầu giường phía bên tay phải theo hướng đi từ cửa vào có một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO CPH1801 màu vàng trắng đang cắm sạc pin. Đ tháo sạc pin điện thoại rồi cho điện thoại vào túi áo bên trái mình đang mặc rồi bỏ đi ra đường Quốc lộ đi theo hướng huyện Văn C, tỉnh Yên B.

Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Đ đi đến khu Liên C, xã Thu C, huyện Tân S, tỉnh Phú T, thấy nhà anh Hà Văn M cửa chính mở, nhìn không có người ở nhà nên đi vào nhà tìm tài sản để trộm cắp. Đ, thấy trên bàn gỗ kê tại phòng ngủ có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note5 vỏ màu xanh trắng đang cắm sạc pin. Đ tháo sạc pin rồi lấy điện thoại cho vào túi áo khoác bên trái của mình đang mặc rồi ra về.

Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày anh M về nhà phát hiện bị mất điện thoại nên đã trình báo công an xã Thu C, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tân S, tỉnh Phú T điều tra làm rõ. Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tân S tiến hành điều tra, xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ, đến 11 giờ 45 phút cùng ngày Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tân S phát hiện Đ đang đi bộ tại khu Liên C, xã Thu C, huyện Tân S, tỉnh Phú T. Qua kiểm tra Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tân S thu giữ trên người Đ:

Tại túi áo khoác bên trái Đ đang mặc 02 điện thoại di động, trong đó: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, CPH1801 màu vàng trắng bên trong không có sim và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note5 vỏ màu xanh trắng bên trong lắp sim số 0944473959.

Tại túi áo khoác bên phải Đ 02 điện thoại di động trong đó: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A7 màu xanh đen, bên trong không lắp sim và 01 điện thoại di động SAMSUNG J250 màu vàng bên trong không lắp sim.

Tại túi áo ngực bên trái của Đ 02 điện thoại di động trong đó: 01 chiếc điện thoại di động IPHONE 6PLUS màu vàng trắng bên trong không lắp sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen bên trong không lắp sim.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tân S lập biên bản, thu giữ vật chứng đồng thời đưa Đ về trụ sở Cơ quan điều tra để điều tra làm rõ.

b) Các vấn đề khác của vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Đoàn Đức Đ khai nhận trong ngày 30/11/2021 Đ đã thực hiện 02 vụ trộm cắp điện thoại, chiếc thứ nhất điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, CPH1801 màu vàng trắng của chị Hà Thị T, chiếc thứ

hai điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note5 vỏ màu xanh trắng của anh Hà Văn M. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A7 màu xanh đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen bên trong không lắp sim Đạt khai vào khoảng 09 giờ ngày 27/11/2021 Đạt trộm cắp của một nhà dân thuộc địa phận thành phố Việt T, tỉnh Phú T, Đ không nhớ địa chỉ cụ thể. Còn 01 điện thoại di động SAMSUNG J250 màu vàng bên trong không lắp sim và 01 chiếc điện thoại di động IPHONE 6PLUS màu vàng trắng bên trong không lắp sim Đ trộm cắp chiều ngày 29/11/2021 của hai hộ dân thuộc khu vực xã Định Q huyện Thanh S, tỉnh Phú T, Đ không nhớ địa chỉ cụ thể.

Ngày 30/11/2021 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tân S có Yêu cầu định giá tài sản đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Tân S định giá 02 chiếc điện thoại trong đó: Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, CPH1801 màu vàng trắng, một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note5 vỏ màu xanh trắng. Tại bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-ĐGTS ngày 30/11/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên huyện Tân S, tỉnh Phú T xác định: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, CPH1801 màu vàng trắng có giá trị 1.000.000 đồng. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note5 vỏ màu xanh trắng có giá trị 3.750.000 đồng. Tổng trị giá 02 chiếc điện thoại Đ trộm cắp trong ngày 30/11/2021 là 4.750.000 đồng.

Ngày 10/02/2022 Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tân S, tỉnh Phú T ra yêu cầu định giá tài sản số 03 đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Tân S định giá 04 chiếc điện thoại. Theo kết luận định giá tài sản số 03/KL-ĐGTS ngày 16/2/2022, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động IPHONE 6PLUS màu vàng trắng đã qua sử dụng trị giá: 1.600.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen đã qua sử dụng trị giá 500.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A7 màu xanh đen đã qua sử dụng trị giá 4.000.000đ; 01 điện thoại di động SAMSUNG J250 màu vàng đã qua sử dụng trị giá 400.000đ. Tổng giá trị 04 chiếc điện thoại là 6.500.000 đồng.

Căn cứ vào hành vi phạm và các tài liệu chứng cứ thu thập được, ngày 01/12/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân S đã quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với: Đoàn Đức Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 - Điều 173 Bộ luật hình sự đối với hành vi trộm cắp tài sản 02 chiếc điện thoại trong ngày 30/11/2021 của Đ.

Đối với 04 chiếc điện thoại còn lại thu giữ trên người Đ gồm: 01 chiếc điện thoại di động IPHONE 6PLUS màu vàng trắng bên trong không lắp sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen bên trong không lắp sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A7 màu xanh đen, bên trong không lắp sim; 01 điện thoại di động SAMSUNG J250 màu vàng bên trong không lắp sim. Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân S có văn bản thông báo cho Công an Thành phố Việt T và Công an huyện Thanh S, nhưng Công an thành phố Việt T và Công an huyện Thanh S trả lời không thụ lý tin báo do vậy chưa xác định được chủ sở hữu của 04 chiếc điện thoại trên nên không đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này. Ngày 24/02/2022, Cơ

quan CSĐT - Công an huyện Tân S đã Quyết định tách hành vi và tài sản liên quan đến 04 chiếc điện thoại trên để điều tra, làm rõ sau.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại đi động nhãn hiệu OPPO, CPH1801 màu vàng trắng Đ trộm cắp của chị Hà Thị T, ngày 22/12/2021 chị T có đơn xin nhận lại tài sản, cùng ngày Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tân S ra Quyết định trả lại chiếc điện thoại trên cho chị T, bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị can phải bồi thường gì thêm về mặt dân sự. Đồng thời đề nghị xử lý Đ theo quy định pháp luật. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note5 vỏ màu xanh trắng bên trong lắp sim số 0944473959 Đat trộm cắp của anh Hà Văn M, ngày 22/12/2021 anh M có đơn xin nhận lại tài sản, cùng ngày Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tân S ra Quyết định trả lại chiếc điện thoại trên cho anh M, bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị can phải bồi thường gì thêm về mặt dân sự. Đồng thời đề nghị xử lý Đ theo quy định pháp luật.

c) Về trích dẫn Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Tại Bản cáo trạng số: 04/CT – VKSTS ngày 11/3/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân S, tỉnh Phú T đã truy tố Bị cáo Đoàn Đức Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của BLHS năm 2015;

- Xử phạt Bị cáo Đoàn Đức Đ từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 02/12/2021).

- Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo Đ.

- *Về trách nhiệm bồi thường dân sự:* Các Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 48 của BLHS năm 2015; khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Xác nhận, ngày 22/12/2021, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tân S đã trả lại cho chị Hà Thị T tài sản là chiếc điện thoại đi động nhãn hiệu OPPO, CPH1801 màu vàng trắng và trả lại cho anh Hà Văn M tài sản là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note5 vỏ màu xanh trắng bên trong lắp sim số 0944473959.

- *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc Bị cáo Đoàn Đức Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

d, *Bị cáo nói lời sau cùng:* Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt, cho Bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân S, tỉnh Phú T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân S, tỉnh Phú T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa hôm nay, Bị cáo Đoàn Đức Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản Cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung Cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Lời khai nhận của Bị cáo thống nhất, phù hợp với lời khai của Bị hại cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 8 giờ đến 10 giờ ngày 30/11/2021, lợi dụng tài sản không có người trông giữ, Đoàn Đức Đ đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO CPH1801 màu vàng trắng của chị Hà Thị T, trú tại khu Đồng T, xã Thu C, huyện Tân S, tỉnh Phú T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note5 vỏ màu xanh trắng của anh Hà Văn M, trú tại: khu Liên C, xã Thu C, huyện Tân S, tỉnh Phú T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-ĐGTS ngày 30/11/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên huyện Tân S, tỉnh Phú T xác định: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, CPH1801 màu vàng trắng có giá trị 1.000.000 đồng. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note5 vỏ màu xanh trắng có giá trị 3.750.000 đồng. Tổng trị giá 02 chiếc điện thoại Đ trộm cắp trong ngày 30/11/2021 là 4.750.000 đồng.

Bị cáo đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức và làm chủ hành vi. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác nhưng vì mục đích vụ lợi nên vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi của Bị cáo Đoàn Đức Đ đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015.

Tại khoản 1 Điều 173 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

- *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội*: Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Do đó, hành vi phạm tội của Bị cáo cần phải được xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật, như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- *Về nhân thân*: Năm 2012, Bị cáo bị kết án xử tội “Trộm cắp tài sản”, thể hiện là người có nhân thân xấu.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Ngày 02/02/2021, Bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa L, tỉnh Yên B đã xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 16/7/2021, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS năm 2015.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Do đó, cần cho Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015;

Từ các nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo lười lao động, muốn hưởng lợi từ thành quả lao động của người khác; đã nhiều lần bị xét xử, phải đi cải tạo tập trung, được giáo dục để trở thành người có ích cho xã hội nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Xét thấy, việc áp dụng các hình phạt khác và biện pháp giáo dục khác không có tác dụng răn đe, phòng ngừa nên cần xử Bị cáo hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt mà điều luật quy định và ở mức thấp theo đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

- *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của BLHS năm 2015 thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Theo kết quả xác minh của cơ quan CSĐT Công an huyện Tân S thì Bị cáo ở chung với bố mẹ, không có tài sản riêng gì có giá trị. Vì vậy, cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Hà Thị T và anh Hà Văn M đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Bị cáo bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Ngày 22/12/2021, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tân S đã trả lại cho chị Hà Thị T tài sản là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, CPH1801 màu vàng trắng và trả lại cho anh Hà Văn M tài sản là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note5 vỏ màu xanh trắng bên trong lắp sim số 0944473959 là phù hợp, cần xác nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ kết tội, tội danh:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của BLHS năm 2015;

Tuyên bố Bị cáo Đoàn Đức Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Xử phạt Bị cáo Đoàn Đức Đ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 02/12/2021.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo Đoàn Đức Đ.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của BLHS năm 2015; Khoản 1 điểm b khoản 3 Điều 106 của bộ luật tố tụng hình sự. Xác nhận Ngày 22/12/2021, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tân S đã trả lại cho chị Hà Thị T tài sản là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, CPH1801 màu vàng trắng và trả lại cho anh Hà Văn M tài sản là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note5 vỏ màu xanh trắng bên trong lắp sim số 0944473959

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc Bị cáo Đoàn Đức Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú T xét xử phúc thẩm./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Quý

Bùi Hồng Đào

Đinh Văn Côn